

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

**TUẦN 39.2026
(21 - 25/09/2026)**

*“Động lượng trở lại, nhưng thị trường
vẫn thiếu sự đồng thuận”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA



Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

1 VN-Index
1,815.66 điểm
+1.14% WoW | Lấy lại mốc 1,800 điểm
Hồi phục sau nhịp giảm mạnh tuần trước

2 Thanh khoản HOSE
15,674.1 tỷ VND/phần
+23.65% WoW
Cao hơn +13.82% so với bình quân 5 tuần

3 Độ rộng thị trường
75% cổ phiếu tăng
VN30: 22 tăng | 7 giảm
Độ rộng giá tích cực nhưng xu hướng chưa lan tỏa rộng

4 Dòng tiền theo vốn hóa

VN30:	VNMIID:	VNSML:
62.5%	31.2%	6.3%

Dòng tiền vẫn ưu tiên nhóm vốn hóa lớn

5 Biến động theo vốn hóa

VN30:	VNMIID:	VNSML:
+1.42%	+0.76%	+0.82%

Nhóm VN30 dẫn dắt nhịp hồi phục

6 Dòng vốn nhà đầu tư
Khối ngoại +2,680 tỷ đồng
Tự doanh: +1,172 tỷ đồng
Mua ròng ở Ngân hàng, CNTT, Thực phẩm, Dầu khí

NHẬN ĐỊNH & CHIẾN LƯỢC

1 Vùng cản quan trọng
1,830 – 1,850 điểm
Vượt kèm thanh khoản và độ rộng cải thiện → xác nhận xu hướng tăng mới
Thất bại → có thể quay lại vùng 1,790–1,800 điểm

2 Trạng thái kỹ thuật
Tích cực hơn, chưa xác nhận xu hướng tăng
RSI tuần: 52.4 | MACD âm thu hẹp mạnh
Tỷ lệ CP trên MA20/MA50: 31% / 30%

3 Dòng tiền & khối ngoại
Mua ròng mạnh nhất 7 tháng
Tập trung ở Ngân hàng, CNTT, Thực phẩm, Dầu khí
Có yếu tố cơ học quanh FTSE / MSCI / MarketVector

4 Chiến lược đầu tư
Thận trọng
Không mua đuổi; ưu tiên giải ngân từng phần
Khi điều chỉnh về vùng 1,790–1,800 điểm

5 Yếu tố vĩ mô cần theo dõi

- Fed, BoJ, ECB cùng tăng lãi suất
- Áp lực tỷ giá USD/VND và chi phí vốn
- Giải ngân đầu tư công mới hơn 50% kế hoạch năm

6 Nhóm ưu tiên theo dõi
Ngân hàng – Dầu khí – Hưởng lợi FTSE
Chờ nhịp điều chỉnh để giải ngân
Ưu tiên PVS, PVT, GVR, PHR ở tầm nhìn phù hợp



THÔNG điệp CHÍNH

VN-Index lấy lại mốc 1,800 điểm với thanh khoản cải thiện, nhưng độ rộng theo xu hướng vẫn chưa đủ mạnh để xác nhận một chu kỳ tăng mới.
Ưu tiên giải ngân từng phần ở nhịp điều chỉnh; theo dõi vùng 1,830–1,850 điểm và tập trung nhóm Ngân hàng, Dầu khí, cổ phiếu hưởng lợi từ FTSE.

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	51,682.6	-1.7%	-3.0%	7.5%	11.6%
S&P 500	7,650.5	-0.1%	-0.3%	11.8%	14.8%
Nasdaq	26,522.6	0.7%	1.3%	14.1%	17.2%
Europe	6,236.2	-1.4%	-3.5%	7.6%	14.3%
Japanese	65,019.0	3.1%	-1.5%	29.2%	44.3%
Korea	6,894.2	-0.2%	-0.3%	63.6%	100.1%
China	3,911.9	0.6%	0.2%	-1.4%	2.4%
HongKong	24,750.8	-0.2%	-4.8%	-3.4%	-6.8%
Taiwan	47,180.8	2.2%	4.3%	62.9%	84.5%
India	23,346.4	-0.2%	-3.7%	-10.7%	-7.8%
Indonesia	6,441.2	-1.5%	-1.3%	-25.5%	-20.0%
Thailand	1,584.2	-1.3%	-1.8%	25.8%	22.5%
VietNam	1,815.7	1.1%	4.8%	1.8%	9.0%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	103.2	-1.4%	11.4%	69.6%	54.8%
WTI Oil (USD/bbl)	99.5	14.3%	73.3%	58.8%	12.7%
Gold (USD/ounce)	1,735.8	3.0%	-6.7%	-2.7%	15.5%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	4.4	1.8%	9.9%	27.2%	22.4%
U.S 10Y (%)	5.0	0.4%	5.5%	20.3%	20.7%

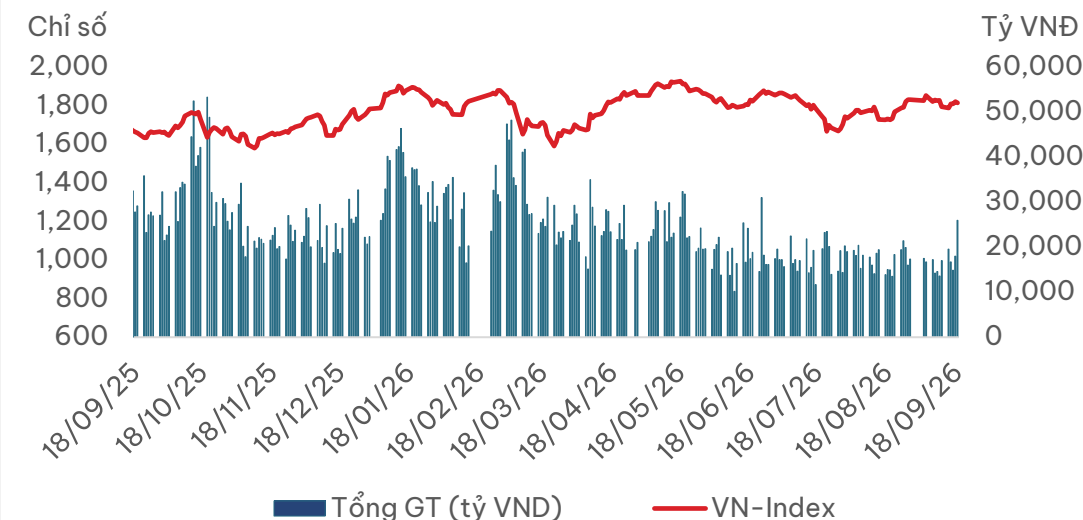
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 39.2026			Quan trọng
Thứ Hai 21/09		Canada: Đầu tư xây dựng công trình tháng 7 (Số liệu chính thức)	★
		Trung Quốc: Lãi suất cho vay cơ bản LPR 1 năm và 5 năm tháng 9	★
Thứ Ba 22/09		Mỹ: Thay đổi tồn kho dầu thô EIA tuần 38/2026	★
		EU: Niềm tin người tiêu dùng tháng 9	★
Thứ Tư 23/09		Mỹ: PMI tổng hợp tháng 9 (Số liệu sơ bộ)	★★
		EU: PMI tổng hợp tháng 9 (Số liệu sơ bộ)	★★
Thứ Năm 24/09		Mỹ: Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần 38/2026	★★
		Canada: Doanh số bán lẻ tháng 7 (Số liệu chính thức)	★
Thứ Sáu 25/09		Mỹ: Niềm tin người tiêu dùng tháng 9	★
		Mỹ: Đơn đặt hàng tháng 8	★★

(*) Dữ liệu được cập nhật vào ngày 21/09/2026

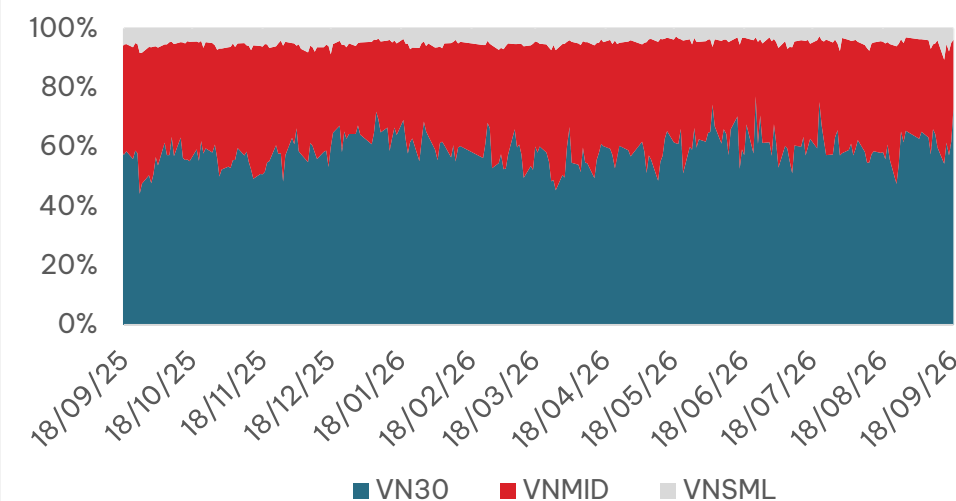
Nguồn: HDS Research

- VN-Index đóng cửa 1,815.66 điểm, tăng 1.14% WoW, lấy lại mốc 1,800 điểm sau nhịp giảm mạnh tuần 37. Thanh khoản thị trường bứt phá +23.65% WoW, đạt 15,674 tỷ đồng/phiên khớp lệnh, cao hơn +13.82% so với bình quân 5 tuần. Đây là tuần đầu tiên kể từ tuần 30 thanh khoản vượt bình quân 5 tuần. Tổng GTGD đạt 19,047 tỷ đồng/phiên (+24.16% WoW). Dòng tiền tham gia thị trường đã cải thiện rõ rệt so với giai đoạn trước.
- 14/18 ngành L2 tăng điểm, 4 ngành giảm. Dẫn đầu Dầu khí (+8.4%), Bảo hiểm (+5.9%), Điện nước (+4.0%); giảm đáng chú ý CNTT (-1.2%), Bất động sản (-0.8%). Ngân hàng lấy lại vị trí dẫn đầu dòng tiền, tỷ trọng tăng từ 23.1% lên 26.3%, GTGD tăng +39.6% WoW; Bất động sản hạ nhiệt, tỷ trọng giảm từ 24.3% xuống 19.7%. Dầu khí là điểm sáng nổi bật nhất, tỷ trọng tăng từ 5.4% lên 7.9% – cao nhất 10 tuần, GTGD tăng +79.2% WoW.
- Nhịp hồi của Ngân hàng giống một pha giải tỏa sau bán quá mức hơn là dòng vốn trung-dài hạn quay lại: tỷ trọng 26.3% vẫn thấp hơn mức 27.6% đầu năm. Cần duy trì trên 26% ít nhất 2-3 tuần liên tiếp mới đủ cơ sở xác nhận xu hướng.
- Bất động sản chưa mất vai trò dẫn dắt trung hạn dù hạ nhiệt tuần này – vẫn là ngành tăng tỷ trọng dòng tiền mạnh nhất từ đầu năm (+5.8 điểm %). Dầu khí phù hợp với KQKD 7 tháng vượt kế hoạch của BSR (LNTT 18,900 tỷ, 106% kế hoạch), nhưng tốc độ tăng nhanh đồng nghĩa dư địa ngắn hạn phụ thuộc nhiều hơn vào khả năng duy trì dòng tiền mới.
- Vốn hóa: tỷ trọng giao dịch nhóm VN30 62.2%→62.5%, nhóm VNMID 32.8%→31.2%, nhóm VNSML 5.0%→6.3%. Chỉ số giá, nhóm VN30 tăng +1.42% WoW (nhanh hơn VN-Index), nhóm VNMID tăng +0.76%, nhóm VNSML tăng +0.82%. GTGD bình quân: VN30 +25.2%, VNMID +18.5%, VNSML +56.1% – mức tăng thanh khoản mạnh nhất rơi vào nhóm vốn hóa nhỏ, nhưng mức tăng giá lại thấp nhất nhóm. Dòng tiền ưu tiên vốn hóa lớn thay vì mở rộng đồng đều.

Thanh khoản sàn HOSE



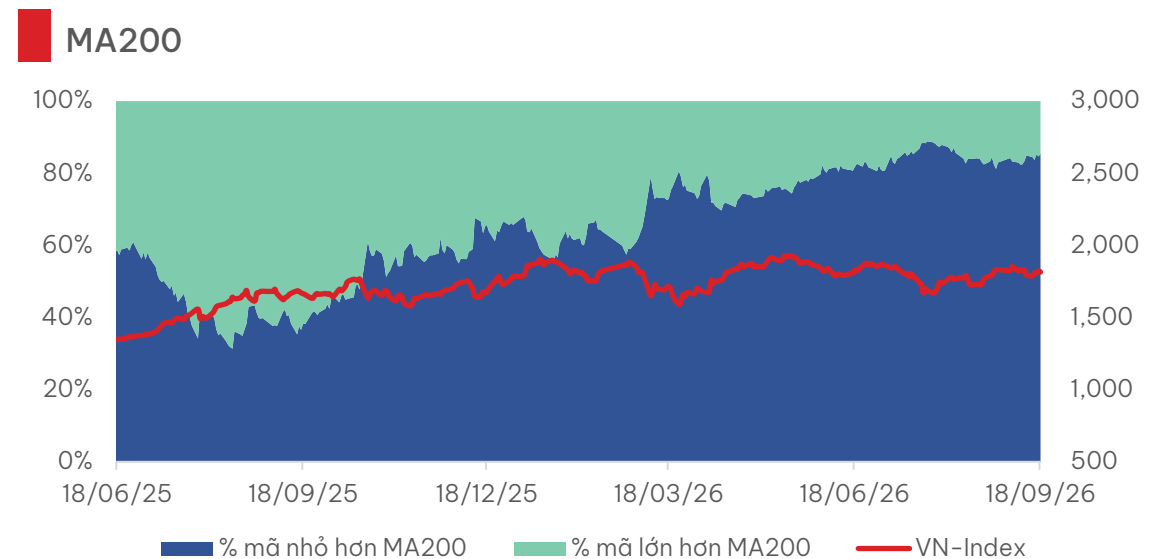
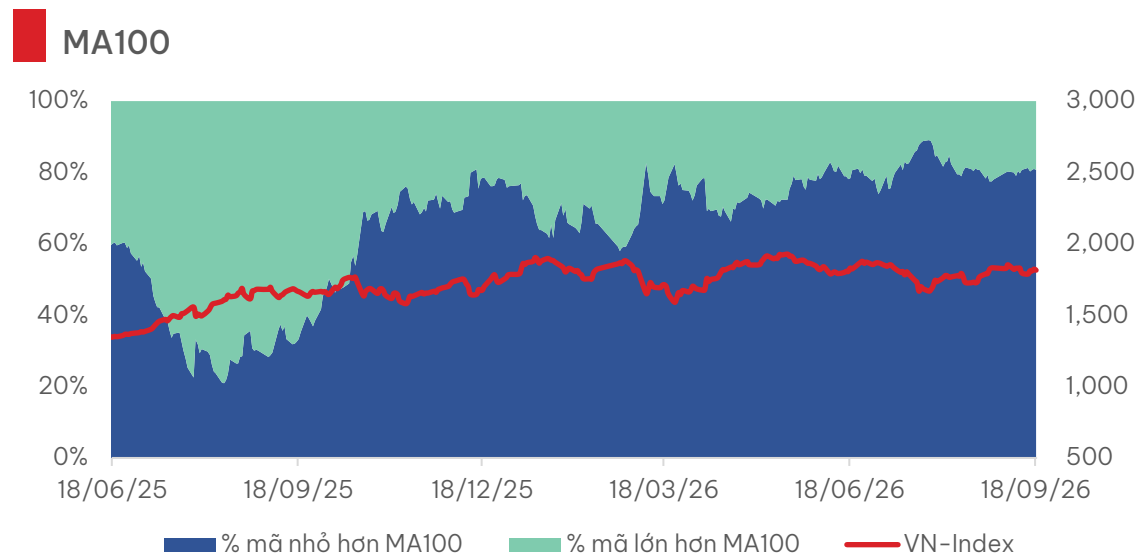
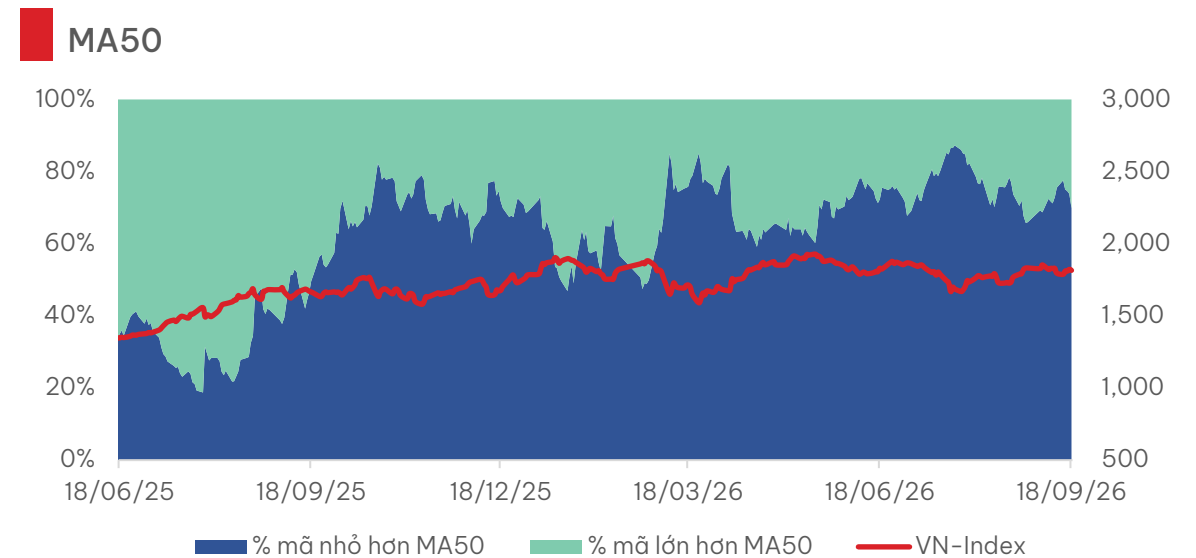
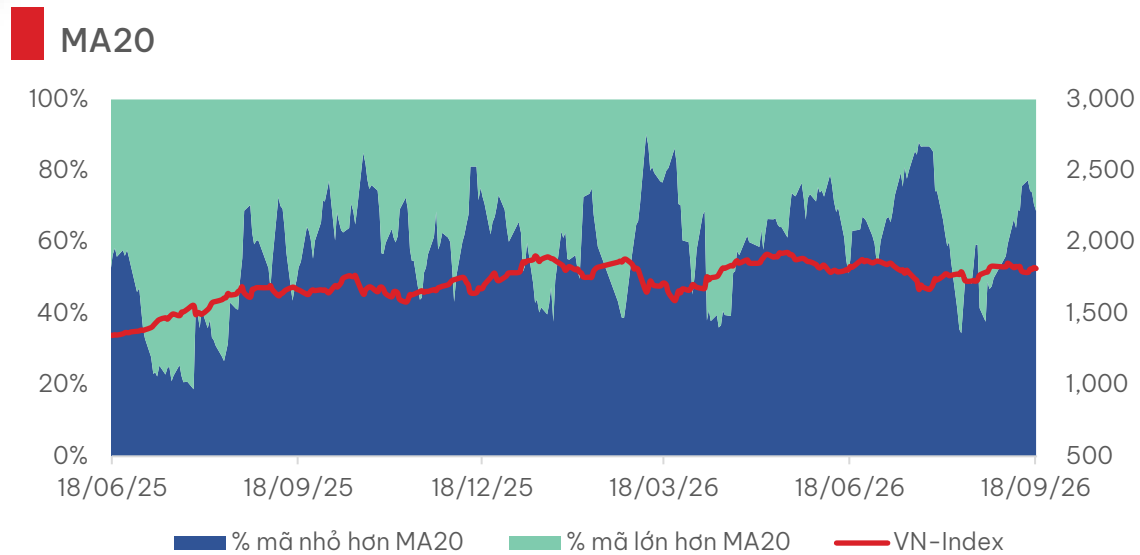
Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



- **Độ rộng thị trường tích cực với 75% cổ phiếu tăng giá, càng rõ nét hơn ở nhóm VN30 với 22 mã tăng/7 mã giảm.** Tỷ lệ cổ phiếu trên MA20/MA50 chỉ quanh 30% – độ rộng ngắn hạn và độ rộng theo xu hướng đang lệch pha, phần lớn cổ phiếu mới hồi phục từ vùng quá bán chứ chưa tái lập xu hướng tăng.
- **RSI(14) tuần đạt 52.4 điểm (từ 50.7), trở lại trên ngưỡng 50. MACD tuần vẫn âm nhưng thu hẹp mạnh (-2.45, từ -3.92).** Áp lực bán đang suy yếu dần, nhưng MACD chưa cắt lên signal. Vùng 1,850 điểm – nơi cấu trúc giá từng thất bại – là ngưỡng quan trọng cần vượt qua kèm độ rộng cải thiện.
- **Nhìn chung, trạng thái kỹ thuật của thị trường đã chuyển từ tiêu cực sang trung tính nghiêng về tích cực,** nhưng chưa đủ điều kiện để khẳng định một xu hướng tăng bền vững đã hình thành, do độ rộng theo xu hướng vẫn còn yếu và đường MACD chưa cắt lên trên đường tín hiệu
- **Khối ngoại mua ròng 2,680 tỷ đồng trên toàn thị trường, tập trung Ngân hàng, CNTT, Thực phẩm, Dầu khí.** Lực mua ròng tập trung tại FPT, HDB, BSR, MCH, SSB. Ngược lại, áp lực bán ròng mạnh nhất ghi nhận tại VIC, VHM, VIX, DMX, VND – Bất động sản vẫn là điểm trừ duy nhất trong bức tranh dòng vốn ngoại.
- **Tự doanh mua ròng 1,172 tỷ đồng, tập trung nhóm Ngân hàng, Bất động sản.** Lực mua ròng tại VPB, VIC, DMX, MWG, TCB; bán ròng tại MCH, FPT, VCB, ACB, CTG. Hướng phân bổ khá tương đồng với khối ngoại ở nhóm Ngân hàng và Bất động sản.

STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	SSB	24,100	31.7%	27.7
2	BSR	30,200	9.6%	7.6
3	GVR	31,900	6.3%	18.2
4	GAS	88,000	6.2%	16.7
5	SSI	21,400	5.4%	12.2
6	VJC	129,000	3.5%	45.6
7	VCB	59,900	2.9%	12.0
8	MSN	68,400	2.9%	14.8
9	LPB	48,000	2.8%	12.7
10	VIB	13,600	2.6%	6.8
11	HDB	27,500	2.6%	7.1
12	VNM	61,200	2.2%	11.7
13	SHB	11,800	2.2%	4.6
14	VPB	27,450	1.9%	7.3
15	MWG	72,500	1.7%	10.9
16	HPG	21,550	1.2%	7.8
17	STB	78,200	1.2%	47.9
18	SAB	44,300	1.0%	11.9
19	CTG	30,250	1.0%	5.9
20	MCH	143,000	0.9%	26.4
21	MBB	19,900	0.8%	6.2
22	BID	35,750	0.4%	8.4
23	TCB	31,600	0.0%	8.3
24	VRE	25,500	-0.4%	8.0
25	ACB	21,900	-0.7%	8.1
26	TCX	31,500	-0.8%	17.0
27	VIC	241,200	-0.9%	87.6
28	FPT	71,700	-1.4%	12.2
29	VHM	71,000	-1.4%	7.3
30	VPL	81,200	-1.6%	48.2

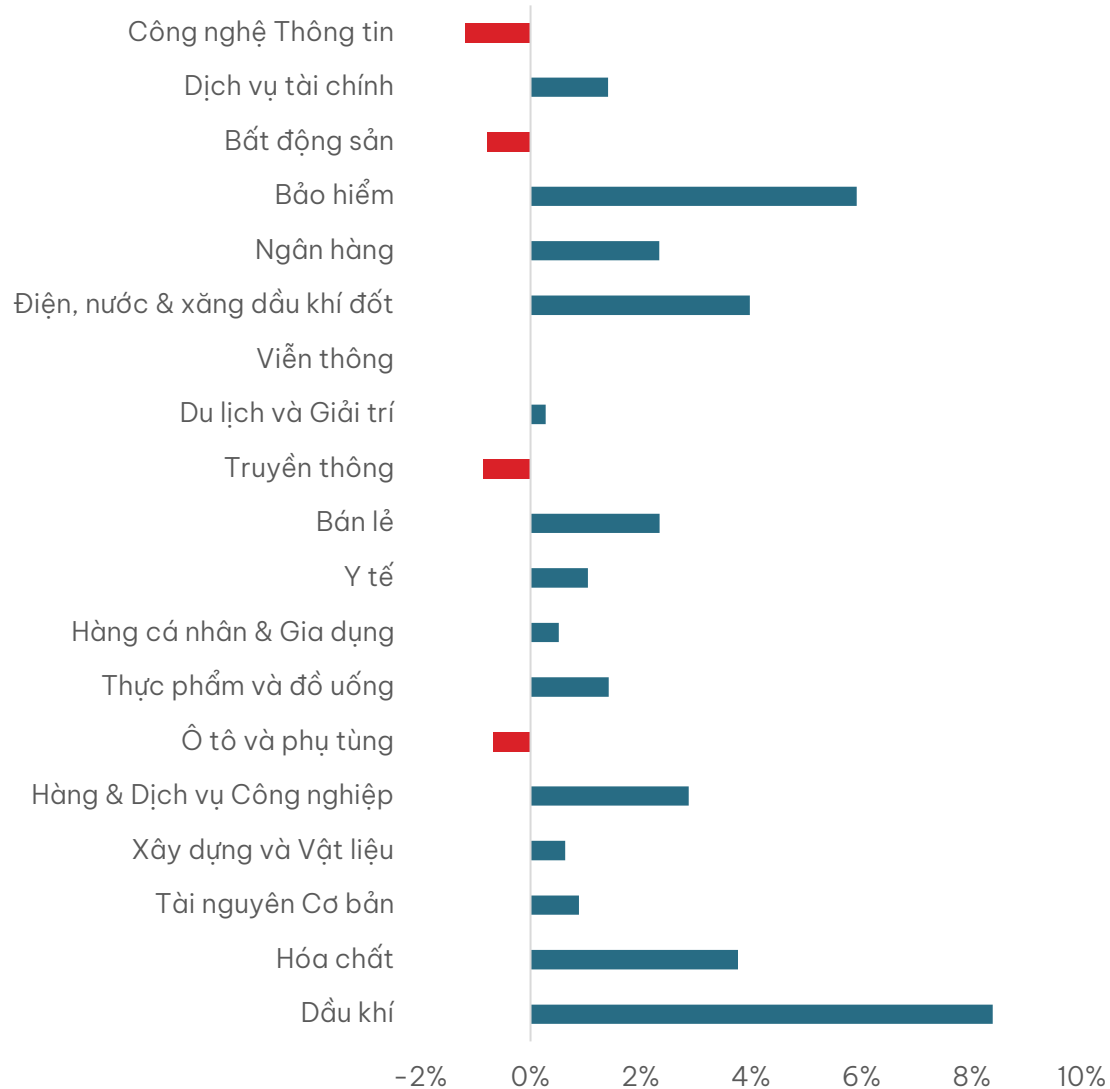
Phần lớn cổ phiếu mới hồi phục từ vùng quá bán và chưa xác lập lại xu hướng tăng HD Securities



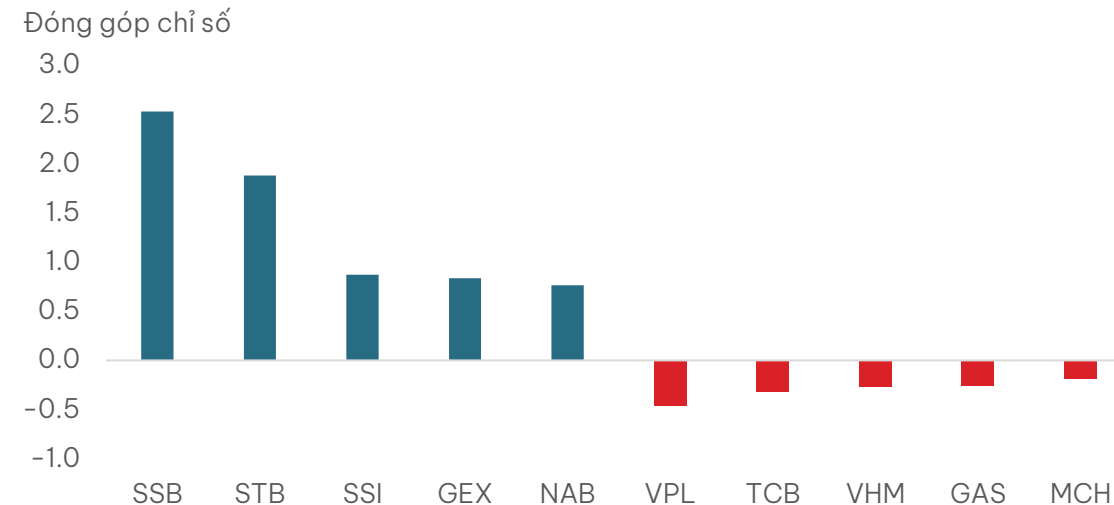
Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN										TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	17/07	24/07	31/07	07/08	14/07	21/08	28/08	04/09	11/09	18/09	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	%YTD
Ngân hàng	27.71%	29.32%	25.61%	25.04%	25.03%	24.44%	26.37%	25.70%	23.09%	26.29%	2.47%	0.10%	2.87%	-0.23%	4.49%	7.56%	0.02%	4.13%
Bất động sản	16.43%	15.74%	19.32%	22.95%	20.38%	18.82%	22.12%	26.18%	24.02%	19.44%	-0.75%	-5.26%	12.63%	9.63%	45.19%	50.59%	94.82%	29.62%
Môi giới chứng khoán	18.87%	16.12%	16.32%	12.62%	16.28%	13.87%	15.11%	11.50%	13.56%	13.30%	1.43%	-4.11%	-2.29%	-11.16%	-9.32%	-8.07%	-25.43%	-8.35%
Xây dựng	2.74%	2.50%	2.45%	2.46%	2.21%	2.74%	2.44%	2.05%	2.27%	1.70%	-0.36%	-1.47%	-3.80%	-7.33%	-6.06%	-4.49%	-4.95%	-1.24%
Phân phối hàng chuyên dụng	1.76%	3.47%	3.59%	3.04%	2.93%	2.80%	1.80%	2.15%	2.60%	2.08%	0.55%	-1.03%	-1.07%	-2.27%	-7.06%	-2.13%	1.76%	-8.41%
Phần mềm	4.57%	2.73%	2.56%	3.46%	2.72%	2.34%	2.87%	1.83%	3.51%	3.39%	-1.37%	-1.51%	3.83%	0.12%	-7.41%	-22.71%	-28.30%	-23.81%
Thép và sản phẩm thép	3.84%	4.64%	4.33%	3.80%	3.21%	3.48%	3.31%	3.39%	3.29%	2.84%	1.01%	-0.87%	1.79%	-9.15%	-8.72%	-7.54%	-15.90%	-7.37%
Thực phẩm	3.44%	4.31%	5.18%	4.56%	3.75%	5.46%	3.66%	4.17%	3.64%	4.17%	1.44%	0.06%	1.85%	5.40%	-2.42%	-2.28%	14.84%	-4.39%
Thiết bị điện	2.20%	2.48%	2.51%	2.48%	3.33%	2.40%	2.10%	1.55%	1.69%	2.69%	3.00%	-0.82%	-3.13%	-26.00%	-16.85%	-27.06%	-10.63%	-38.87%
Sản xuất và Khai thác dầu khí	2.47%	1.72%	1.81%	2.23%	2.50%	3.54%	2.73%	2.59%	3.65%	5.62%	8.29%	10.11%	7.80%	11.06%	-5.80%	72.28%	60.99%	63.87%
Sản xuất & Phân phối Điện	0.99%	0.95%	1.01%	0.96%	0.82%	0.67%	0.87%	1.05%	0.78%	0.78%	0.97%	-0.12%	-1.70%	-1.96%	-2.72%	7.07%	3.85%	4.64%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	1.26%	1.39%	1.16%	1.24%	1.07%	1.20%	1.07%	3.11%	1.99%	1.69%	0.29%	-0.75%	5.36%	-2.51%	-18.45%	-2.66%	-18.92%	-2.36%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	1.54%	1.47%	0.87%	0.88%	0.89%	1.31%	1.45%	1.20%	1.74%	2.25%	2.54%	0.01%	4.69%	0.30%	-9.46%	22.46%	34.50%	16.42%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	1.70%	1.75%	2.00%	1.99%	2.41%	3.04%	2.06%	1.97%	1.63%	1.37%	1.40%	-0.97%	-1.03%	-4.64%	-6.86%	-6.74%	-15.47%	-4.14%
Nuôi trồng nông & hải sản	0.92%	1.14%	1.01%	1.24%	1.15%	1.28%	1.28%	1.15%	0.97%	0.79%	-0.08%	-3.18%	-0.98%	-5.41%	-5.36%	-6.07%	-5.63%	-7.10%
Dịch vụ hàng không	1.04%	0.96%	1.11%	1.39%	1.30%	1.39%	1.14%	1.02%	1.11%	1.09%	1.59%	-0.79%	-1.00%	-6.83%	3.52%	-12.39%	-12.55%	-14.74%
Nhựa, cao su & sợi	0.61%	0.66%	0.71%	0.82%	1.37%	1.28%	1.16%	0.91%	1.31%	1.08%	4.98%	1.14%	0.04%	-7.79%	-3.95%	19.95%	15.64%	20.78%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	0.77%	0.86%	0.74%	1.17%	1.34%	1.08%	0.77%	0.59%	0.82%	0.80%	1.21%	0.81%	0.40%	-1.73%	-4.34%	4.70%	2.83%	3.60%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	0.61%	0.85%	0.47%	0.59%	0.94%	1.26%	1.02%	0.91%	0.95%	1.35%	5.75%	4.44%	5.71%	8.88%	-1.82%	40.27%	41.32%	23.75%
Dịch vụ giải trí	0.42%	0.33%	0.25%	0.30%	0.27%	0.32%	0.28%	0.35%	0.77%	0.87%	-1.53%	4.62%	8.09%	-10.65%	4.34%	-8.20%	2.43%	-13.45%
Vận tải Thủy	0.34%	0.47%	0.36%	0.39%	0.89%	0.80%	0.44%	0.43%	1.26%	1.16%	-2.39%	-5.88%	-4.86%	3.25%	16.42%	38.20%	16.72%	32.79%
Hàng cá nhân	2.31%	2.46%	2.73%	1.75%	0.71%	1.24%	2.02%	2.12%	1.04%	0.95%	-1.00%	-7.01%	4.37%	-41.36%	-47.35%	-35.07%	-31.18%	-38.00%

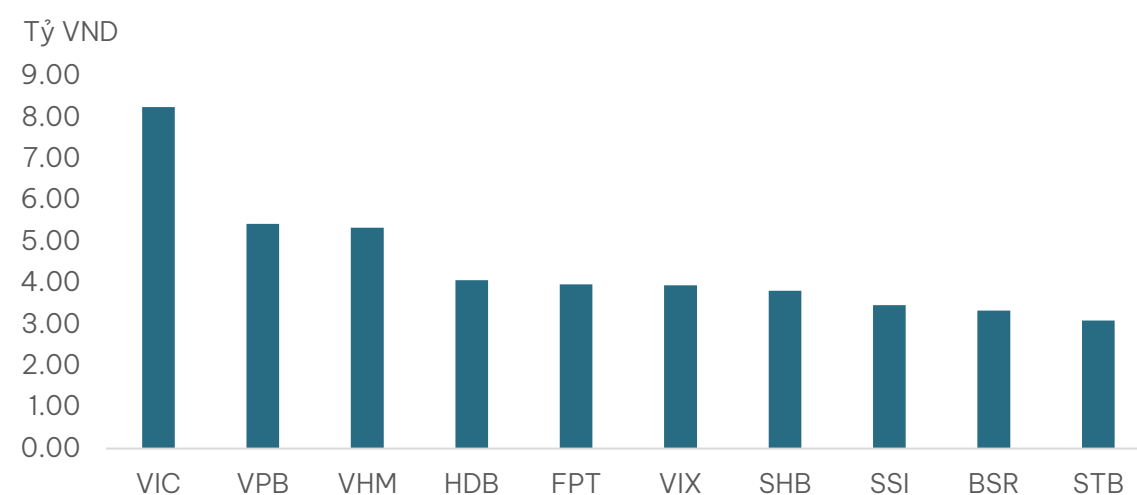
Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index

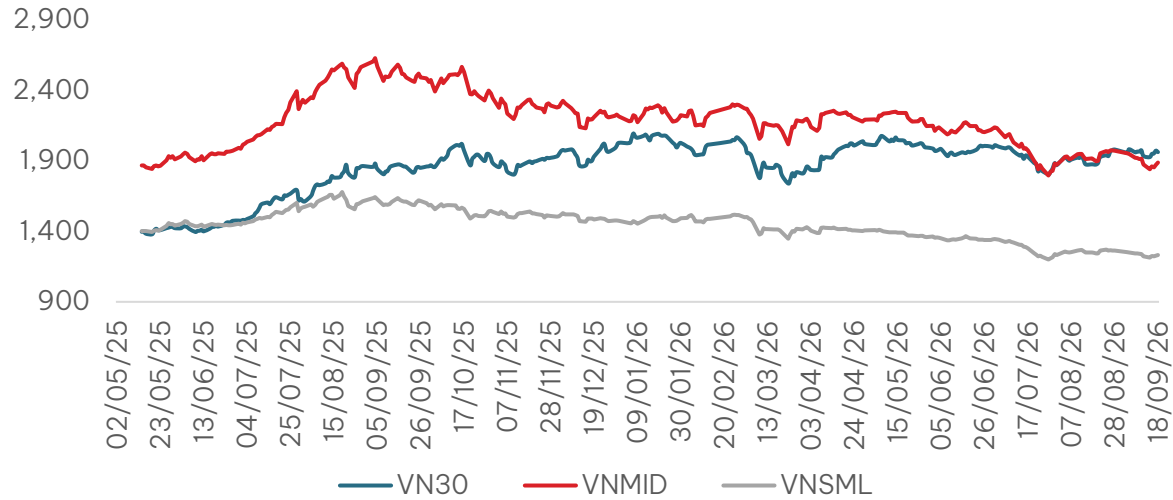


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

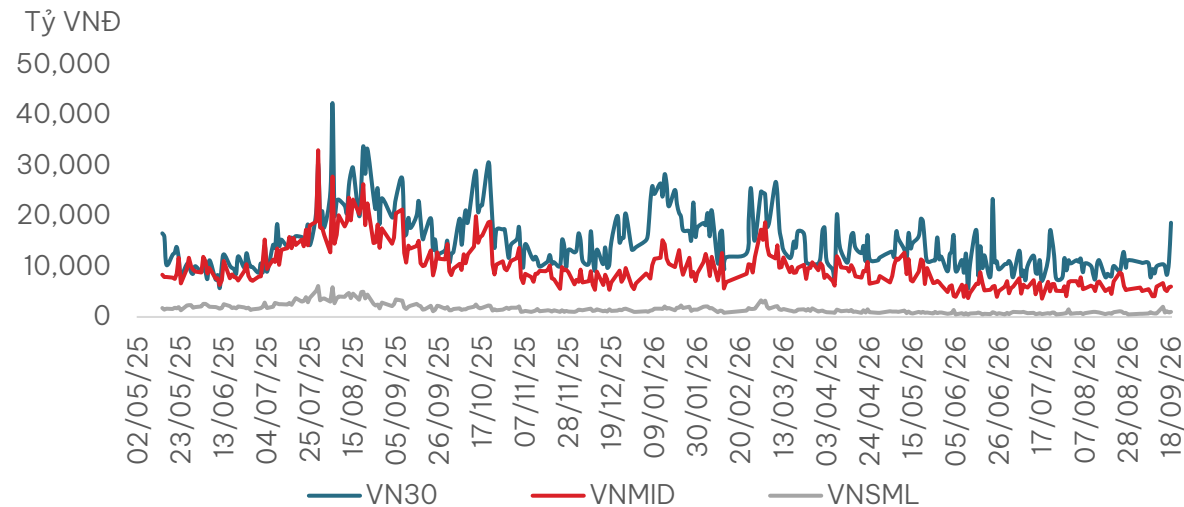


Dòng tiền ưu tiên vốn hóa lớn thay vì mở rộng đồng đều

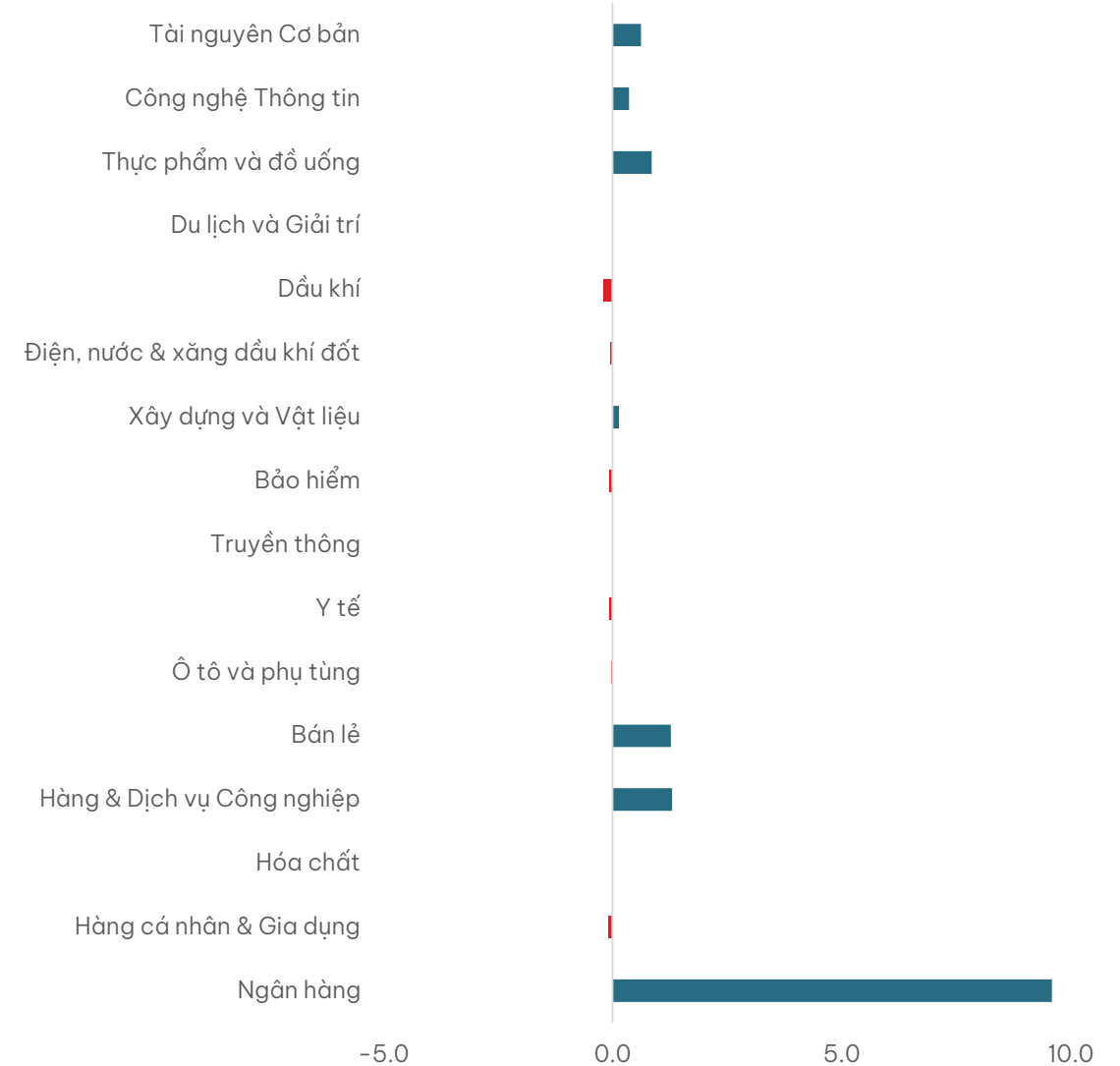
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

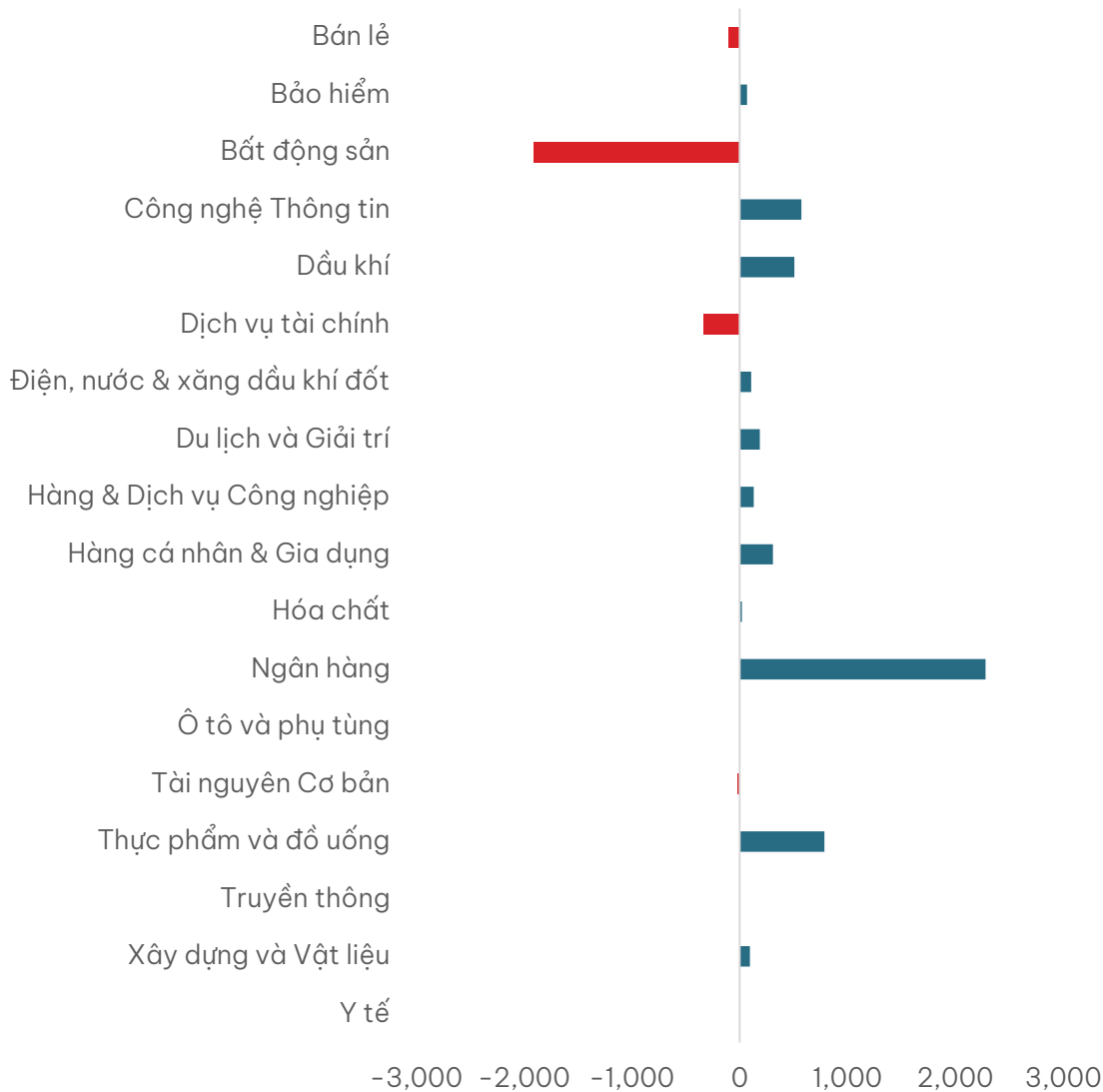


Chỉ số ngành tác động tới VN-Index

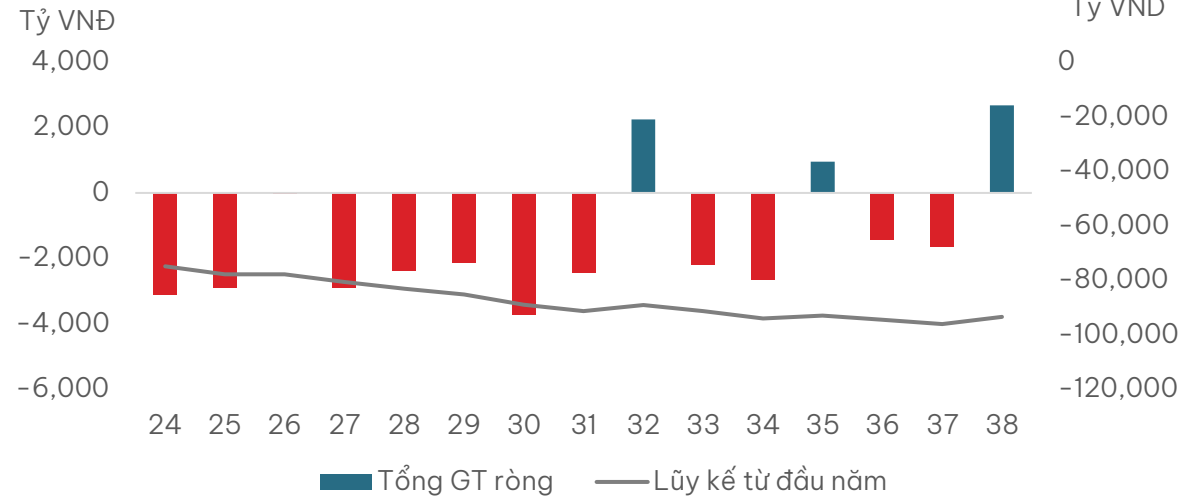


Khối ngoại đánh dấu tuần mua ròng mạnh nhất kể từ cuối tháng 2/2026

Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



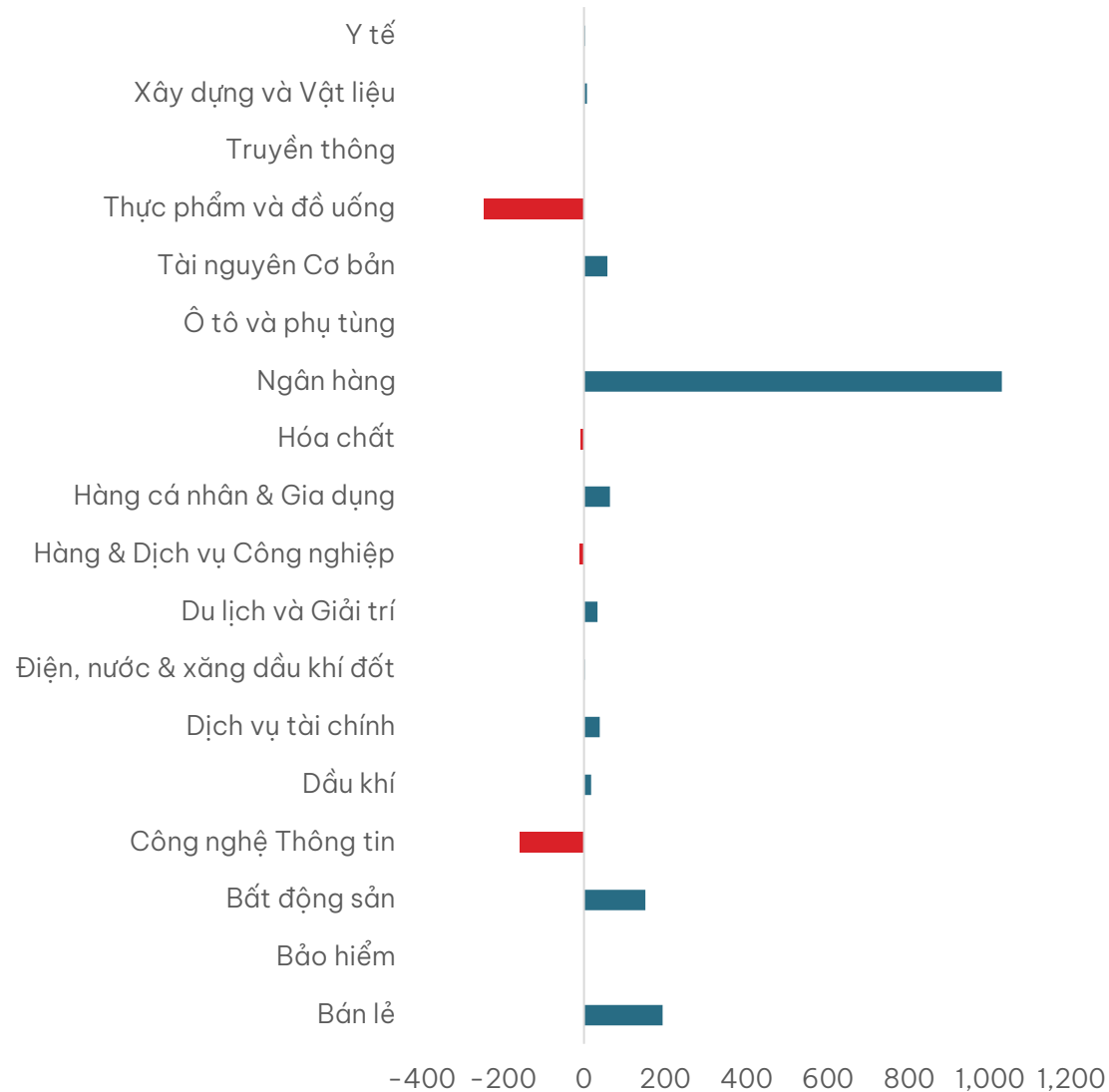
Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)



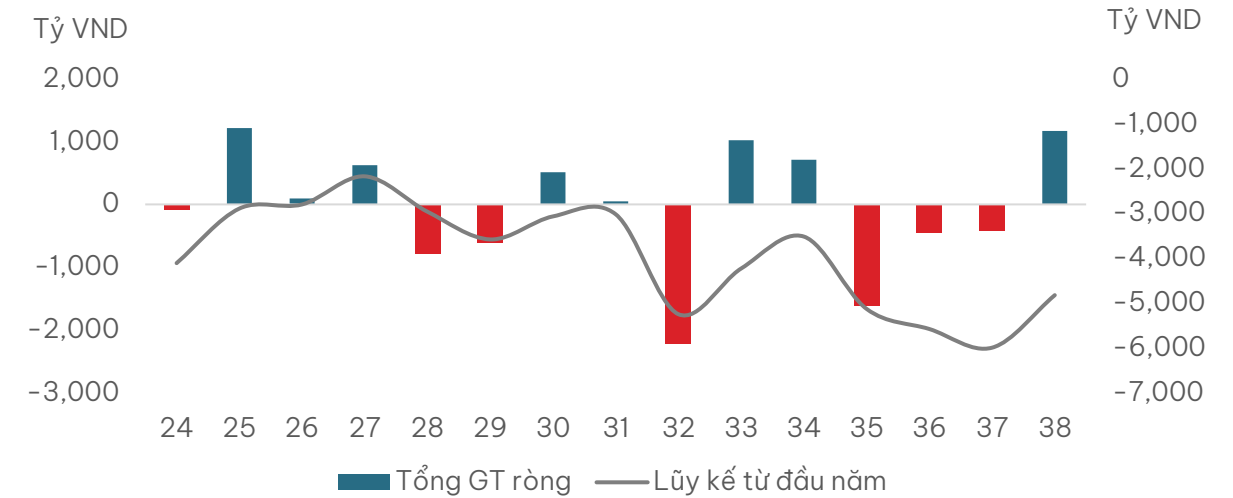
Top cổ phiếu mua bán ròng



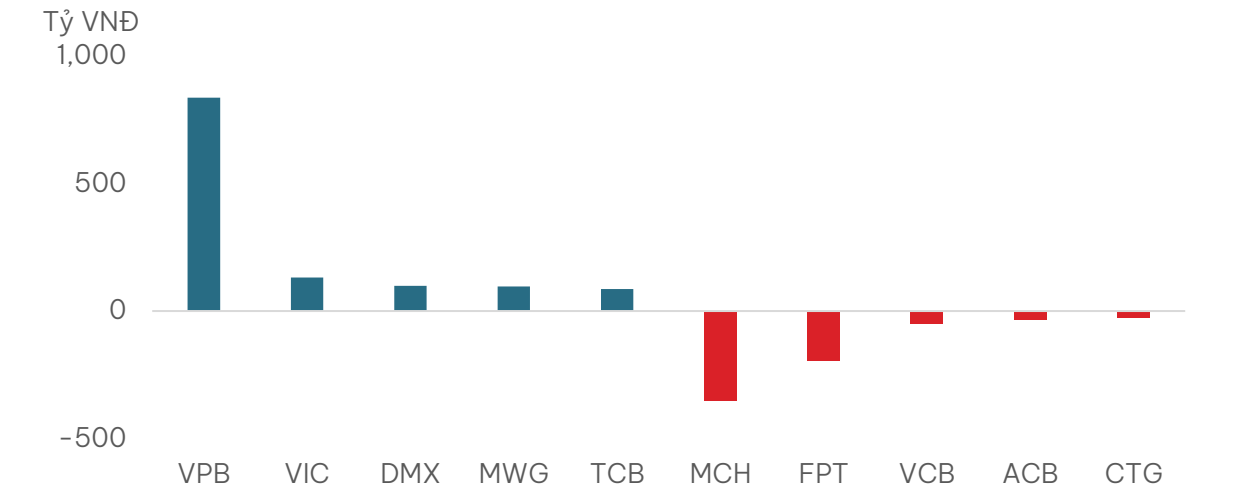
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	BSR	151,220	30,200	9.6%	10,423,139	275.9	13,500	37,850	7.6	2.0	Tích cực
2	SSI	64,228	27,450	1.9%	21,787,293	510.8	24,000	33,700	12.2	1.6	Tích cực
3	SBT	21,684	241,200	-0.9%	2,533,128	58.2	121,600	275,000	25.4	1.9	Tích cực
4	PHR	7,695	59,900	2.9%	401,792	23.1	54,000	76,000	8.2	1.7	Tích cực
5	NKG	4,869	24,100	31.7%	1,588,816	17.6	14,000	23,450	29.2	0.6	Tích cực
6	VPB	217,786	26,950	-3.1%	18,899,332	500.8	24,000	33,700	7.3	1.2	Trung tính
7	BID	278,072	35,750	0.4%	4,125,799	158.7	34,700	55,000	8.4	1.4	Tiêu cực
8	CTG	234,950	30,250	1.0%	8,504,194	271.5	28,750	56,000	5.9	1.2	Tiêu cực
9	GAS	212,340	12,900	-0.4%	1,496,264	118.5	10,800	16,350	16.7	3.1	Tiêu cực
10	HDB	137,645	12,800	4.9%	16,741,137	445.6	10,500	20,500	7.1	1.6	Tiêu cực
11	ACB	127,117	21,900	-0.7%	12,143,014	273.7	21,650	26,950	8.1	1.3	Tiêu cực
12	MSN	99,890	11,800	2.2%	4,641,618	318.3	11,200	18,200	14.8	2.5	Tiêu cực
13	SHB	63,056	13,150	-0.8%	56,344,289	689.7	11,750	39,600	4.6	0.8	Tiêu cực
14	VIX	33,832	13,250	-5.4%	45,507,098	642.8	11,750	39,600	6.1	1.0	Tiêu cực
15	OCB	32,156	31,600	0.0%	4,898,923	53.9	28,250	41,300	7.2	0.9	Tiêu cực
16	REE	29,331	71,000	-1.4%	530,270	25.0	68,200	164,000	11.1	1.4	Tiêu cực
17	VCI	23,794	20,050	-10.1%	9,869,631	217.1	18,450	45,150	15.5	1.4	Tiêu cực
18	FRT	23,407	19,900	0.8%	651,826	86.1	19,700	29,000	20.6	4.9	Tiêu cực
19	VND	23,139	15,150	-7.3%	14,369,940	244.5	14,300	24,600	8.6	1.1	Tiêu cực
20	PNJ	18,806	20,650	3.0%	6,845,532	265.6	18,450	44,500	7.7	1.4	Tiêu cực
21	SJS	16,867	15,200	0.3%	490,972	23.7	14,300	24,100	27.7	4.4	Tiêu cực
22	NLG	11,691	21,400	5.4%	2,511,061	60.1	19,400	41,600	17.1	0.9	Tiêu cực
23	VSC	4,998	13,000	-6.5%	9,388,613	140.3	12,700	32,150	14.6	0.9	Tiêu cực

- **VN-Index đóng cửa 1,815.66 điểm, tăng 1.14% WoW, lấy lại mốc 1,800 điểm sau nhịp giảm mạnh tuần 37.** Thanh khoản bút phá (+23.65% WoW, vượt bình quân 5 tuần lần đầu từ tuần 30). Về kỹ thuật, VN-Index đang lấy lại xu hướng phục hồi ngắn hạn, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước kể từ vùng 1.660 điểm. RSI(14) tuần tăng từ 50,7 lên 52,4 điểm và trở lại trên ngưỡng trung tính; MACD tuần vẫn ở vùng âm nhưng đã thu hẹp đáng kể, từ -3,92 xuống -2,45, cho thấy áp lực giảm đang suy yếu. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn chưa thực sự tích cực khi tỷ lệ cổ phiếu nằm trên MA20 và MA50 mới đạt lần lượt 31% và 30%, đều dưới 40%. Điều này cho thấy nhịp hồi hiện tại chưa lan tỏa rộng và vùng 1.830–1.850 điểm sẽ là vùng kháng cự quan trọng tiếp theo.



- **Về yếu tố vĩ mô, dư địa nơi lỏng tiền tệ trong nước không còn nhiều, do đó chính sách tài khóa và đẩy mạnh đầu tư công sẽ cần đóng vai trò lớn hơn trong hỗ trợ tăng trưởng quý IV.** Trong khi đó, mặt bằng lãi suất quốc tế gia tăng tạo thêm áp lực lên tỷ giá và chi phí vốn. Điểm hỗ trợ đáng chú ý nhất là việc thị trường chứng khoán Việt Nam chính thức được nâng hạng lên Thị trường Mới nổi Thứ cấp của FTSE từ ngày 21/9, qua đó mở ra triển vọng thu hút dòng vốn từ các quỹ chỉ số trong trung và dài hạn. Tuy nhiên, dòng vốn thực tế nhiều khả năng sẽ giải ngân theo lộ trình thay vì vào thị trường ngay lập tức.
- **Về dòng tiền, nhóm Ngân hàng đã phục hồi từ vùng đáy 10 tuần và trở lại vai trò dẫn dắt VN-Index trong tuần 38.** Dù vậy, xét từ đầu năm, tỷ trọng dòng tiền vào Ngân hàng vẫn có xu hướng giảm. Ngược lại, Bất động sản dù hạ nhiệt trong tuần gần nhất vẫn là nhóm gia tăng tỷ trọng dòng tiền mạnh nhất từ đầu năm. Dầu khí tiếp tục duy trì xu hướng tích cực trong trung hạn, được hỗ trợ bởi câu chuyện chu kỳ tăng của giá hàng hóa.

- **Kịch bản cơ sở là VN-Index tiếp tục phục hồi và kiểm định vùng 1.830–1.850 điểm, nhưng có thể xuất hiện các nhịp rung lắc quanh 1,790–1,800 điểm.** Trong kịch bản thuận lợi hơn, khi các yếu tố bên ngoài cải thiện và dữ liệu PMI tích cực, chỉ số có thể vượt 1.850 điểm và hướng tới vùng 1.900 điểm. Ngược lại, nếu rủi ro địa chính trị gia tăng hoặc dữ liệu kinh tế kém khả quan, VN-Index có thể quay lại kiểm định vùng hỗ trợ 1.780–1.800 điểm.
- **Chiến lược đầu tư:** Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua đuổi các nhóm đã tăng mạnh như Dầu khí và Bảo hiểm, thay vào đó nên chờ các nhịp điều chỉnh về vùng 1,790–1,800 điểm để cơ cấu hoặc gia tăng tỷ trọng. Với tầm nhìn trung–dài hạn, có thể tích lũy từng phần các cổ phiếu hưởng lợi từ chu kỳ hàng hóa như PVS, PVT, GVR, PHR, đồng thời ưu tiên các doanh nghiệp có khả năng hưởng lợi bền vững từ quá trình nâng hạng FTSE. Việc giải ngân nên được chia nhỏ và thực hiện theo các nhịp điều chỉnh của thị trường.

- **Mỹ:** CPI tháng 8 tăng 0.4% so với tháng trước và 3.4% so với cùng kỳ, trong khi CPI lõi tăng 0.3%, mức tăng tháng mạnh nhất từ tháng 4, làm gia tăng khả năng Fed sẽ nâng lãi suất.
- **Liên minh châu Âu** bỏ kế hoạch áp thuế xuất khẩu 15% đối với nhôm phế liệu do lo ngại ảnh hưởng tới đàm phán thương mại và chuỗi cung ứng nguyên liệu.
- **Tuyến dầu Đông-Tây** dài khoảng 1,200 km qua bán đảo Arab bị đóng tạm thời sau một vụ tấn công bằng máy bay không người lái, trong khi đang là đường xuất khẩu thay thế quan trọng khi Hormuz bị gián đoạn.
- **BRICS:** Hội nghị Thượng đỉnh BRICS thông qua Tuyên bố New Delhi, kêu gọi kiểm chế tối đa tại Trung Đông và phản đối các biện pháp thuế quan, phi thuế quan đơn phương làm méo mó thương mại.
- **Mỹ:** Tổng thống Donald Trump cho rằng Mỹ cần có mức lãi suất thấp nhất thế giới bất chấp dữ liệu kinh tế, ngay trước kỳ họp chính sách của Fed.
- **Trung Quốc:** Cơ quan quản lý ngoại hối yêu cầu các ngân hàng thúc đẩy doanh nghiệp xuất khẩu phòng ngừa rủi ro tỷ giá, với tỷ lệ phòng hộ tại các tỉnh xuất khẩu lớn được khuyến khích đạt từ 40%.
- **Cuộc họp giữa Iran và các quốc gia vùng Vịnh** về cơ chế bảo đảm vận tải qua Hormuz bị hoãn, căng thẳng khu vực chưa hạ nhiệt, giảm khả năng sớm bình thường hóa luồng hàng hóa và năng lượng.
- **Mỹ – Trung Quốc:** Tổng thống Donald Trump giảm nhẹ mức độ nghiêm trọng của thông tin cho rằng các thực thể Trung Quốc đã hỗ trợ Iran tiếp cận dữ liệu vệ tinh trước một cuộc tấn công vào lực lượng Mỹ.
- **WTO:** Báo cáo Thương mại Thế giới 2026 cảnh báo phân mảnh hệ thống thương mại đa phương có thể khiến GDP toàn cầu giảm tới 6.9% và xuất khẩu giảm 26.9% trong kịch bản cực đoan.

- **Fed** tăng lãi suất thêm 25 điểm cơ bản lên 3.75–4.00% lần đầu tiên sau 3 năm, nhằm kiểm chế lạm phát còn cao; đa số quan chức Fed cũng dự báo có thể cần thêm ít nhất một đợt tăng lãi suất nữa trong năm 2026.
- **Anh:** CPI tháng 8 tăng 3.1% so với cùng kỳ, lên mức cao nhất 5 tháng, trong khi lạm phát dịch vụ đạt 3.4% và giá đầu vào sản xuất tăng 6.1%. Lạm phát cao kéo dài làm giảm dự địa nổi lũng của BoE và duy trì mặt bằng chi phí vốn cao tại châu Âu.
- **Mỹ** cảnh báo áp thuế mạnh hoặc hạn chế thương mại với EU nếu kế hoạch đưa Canada trở thành thành viên liên kết của EU bị Washington coi là hành động bất lợi.
- **Trung Quốc** phản đối điều khoản trong dự luật trừng phạt mới của Mỹ cho phép áp thuế đối với các quốc gia mua dầu khí Nga, cho rằng đây là hình thức áp dụng quyền tài phán ngoài lãnh thổ.
- **BoE** giữ nguyên lãi suất ở 3.75% nhưng cảnh báo có thể phải tăng lãi suất nếu giá năng lượng cao kéo dài; cơ quan này dự báo lạm phát Anh có thể vượt 4% vào đầu năm 2027
- **Nhật Bản:** BOJ nâng lãi suất chính sách từ 1.00% lên 1.25%, mức cao nhất trong khoảng 31 năm, tiếp tục quá trình bình thường hóa chính sách tiền tệ.
- **Trung Quốc – EU:** Bắc Kinh phản đối đề xuất yêu cầu Trung Quốc tự nguyện hạn chế xuất khẩu xe hybrid sang châu Âu, cho rằng biện pháp này không phù hợp với quy định WTO.
- **ASEAN:** Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế ASEAN lần thứ 58 ngày 19/09 xác định ưu tiên duy trì khả năng chống chịu của khu vực trước bất ổn địa kinh tế và khủng hoảng Trung Đông.

- **NHNN:** Tuần 14–18/9 tiếp tục hút ròng 62,543 tỷ đồng qua OMO, trong khi lãi suất qua đêm tăng lên 3.69%/năm, cho thấy thanh khoản hệ thống đã bớt dư thừa.
- **Thủ tướng Lê Minh Hung** tham dự Hội nghị Thượng đỉnh BRICS lần thứ 18 và làm việc song phương tại Ấn Độ hai ngày 12 và 13/09, tạo thêm cơ hội thúc đẩy thương mại, đầu tư và kết nối Việt Nam với nhóm các nền kinh tế mới nổi.
- **Việt Nam – Pháp:** Hai nước công bố Tuyên bố chung thúc đẩy triển khai Đối tác Chiến lược Toàn diện sau chuyến thăm Pháp của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.
- **TP.HCM** định hướng xây dựng 17 khu công nghệ số tập trung nhằm mở rộng hạ tầng cho doanh nghiệp công nghệ và kinh tế số, tăng nhu cầu đầu tư trung tâm dữ liệu, hạ tầng số và bất động sản công nghiệp.
- **Bộ Xây dựng** phản hồi đề xuất tuyến cao tốc khoảng 49 km từ nút IC9 cao tốc Nội Bài – Lào Cai đến Vành đai 5 Vùng Thủ đô, với sơ bộ vốn khoảng 36,000 tỷ đồng và quy mô 6 làn xe.
- **Việt Nam – Ả Rập:** Lãnh đạo Chính phủ đề nghị mở rộng hợp tác song phương về đầu tư, năng lượng và các lĩnh vực kinh tế có tiềm năng lớn, giúp mở thêm nguồn vốn Trung Đông cho hạ tầng và năng lượng.
- **Hà Nội:** 13 tổ chức tín dụng cam kết cấp hơn 63,000 tỷ đồng cho 29 dự án lớn trên địa bàn, trong đó dư nợ hiện đạt gần 15,000 tỷ đồng. Nguồn vốn hỗ trợ tiến độ các dự án đô thị và hạ tầng.
- **Bộ Công Thương** cảnh báo hệ thống điện có thể thiếu khoảng 2.9 tỷ kWh năm 2027, 20.7 tỷ kWh năm 2028 và tiếp tục tăng mạnh nếu các dự án nguồn và lưới điện chậm tiến độ.
- **Bộ Tài chính:** Việt Nam đang xem xét phát hành trái phiếu Chính phủ bằng USD trở lại kể từ năm 2014, với các phương án được trao đổi có quy mô khoảng 500 triệu–1 tỷ USD và kỳ hạn 10 năm.

- **ASEAN:** Các cơ quan tài chính ASEAN họp tại Quảng Ninh để rà soát các sáng kiến tài chính bền vững và thúc đẩy hội nhập tài chính khu vực.
- **Chính phủ** yêu cầu đẩy nhanh hàng loạt dự án giao thông và năng lượng trọng điểm, trong đó xử lý vướng mắc Sông Hậu 2 trong tháng 9/2026, đưa khí Lô B về Ô Môn chậm nhất quý III/2027 và triển khai các bước tiếp theo của Ô Môn II–IV.
- **Phó Thủ tướng Phạm Gia Túc** làm việc với lãnh đạo Quảng Tây bên lề CAEXPO nhằm thúc đẩy kết nối kinh tế, thương mại và hạ tầng giữa các địa phương Việt Nam với khu vực phía Nam Trung Quốc.
- **Việt Nam – Mỹ:** Hai nước dự kiến công bố hoặc thúc đẩy khoảng 29 thỏa thuận tiềm năng trong các lĩnh vực năng lượng, công nghệ, hàng không và tài chính tại sự kiện ngày 23/09 ở New York.
- **Ngân hàng Nhà nước:** Công văn mới điều chỉnh cách tính tăng trưởng tín dụng bất động sản năm 2026, loại trừ phần dư nợ tăng thêm của một số lĩnh vực khách sạn, khu nghỉ dưỡng, du lịch và sinh thái.
- **Phó Thủ tướng Phạm Gia Túc** đề xuất 4 trọng tâm thúc đẩy kết nối thị trường, hạ tầng và chuỗi cung ứng ASEAN–Trung Quốc tại CAEXPO, khi thương mại Việt Nam–Trung Quốc 8 tháng đạt 216 tỷ USD; hỗ trợ logistics, công nghiệp chế biến và chuỗi cung ứng trong nước.
- **Việt Nam** chính thức tham gia FTSE Russell Global Equity Index Series, việc nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp giúp mở rộng khả năng tiếp cận của thị trường chứng khoán Việt Nam với các quỹ đầu tư.
- **Việt Nam – Cộng hòa Séc:** Khóa họp lần thứ VIII Ủy ban liên Chính phủ hai nước tập trung thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư tương xứng với tiềm năng.
- **Bộ Công Thương:** Việt Nam đã đối mặt 27 vụ việc phòng vệ thương mại mới trong 9 tháng năm 2026 và tổng cộng 327 vụ từ 27 thị trường tính đến giữa tháng 9.

- **VGI:** Dự kiến dành hơn 10,000 tỷ đồng trả cổ tức tiền mặt năm 2025 với tỷ lệ 33%, trong đó Viettel sở hữu hơn 99% vốn. Đợt phân phối lợi nhuận quy mô lớn này tạo nguồn tiền đáng kể cho cổ đông mẹ.
- **HVN:** Vietnam Airlines và Airbus trao biên bản ghi nhớ về kế hoạch mua 5 máy bay A350-900, dự kiến giao trong 2033-2034. Đội bay thân rộng mới hỗ trợ chiến lược mở rộng mạng bay quốc tế và năng lực vận tải đường dài.
- **NAB:** Ngân hàng ký khoản tín dụng quốc tế trị giá 30 triệu USD kỳ hạn 5 năm với Proparco thuộc AFD. Nguồn vốn mới được định hướng cho tín dụng xanh và các dự án phát triển bền vững.
- **VIC:** Khu đô thị phía Tây Bắc TP Bắc Ninh – Khu 1 có tổng vốn hơn 41,000 tỷ đồng dự kiến khởi công ngày 16/9, bổ sung quy mô quỹ đất lớn cho hệ sinh thái bất động sản của tập đoàn tại miền Bắc.
- **NVT:** Bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt tổng cộng 365 triệu đồng do các vi phạm liên quan công bố thông tin và thông tin sai lệch. Vi phạm tiếp tục tạo rủi ro quản trị và ảnh hưởng tới mức độ tin cậy của doanh nghiệp đối với nhà đầu tư.
- **RCD:** Chính thức hủy đăng ký giao dịch từ ngày 14/09 sau khi doanh nghiệp hủy tư cách công ty đại chúng; phiên giao dịch cuối cùng là 11/09. Việc rời UPCoM chấm dứt khả năng giao dịch tập trung và làm giảm thanh khoản của cổ đông hiện hữu.
- **HBC:** UBCKNN đã nhận hồ sơ đăng ký phát hành hơn 51.4 triệu cổ phiếu giá 10,000 đồng/cổ phiếu để hoán đổi 514.19 tỷ đồng nợ của 99 đối tác.
- **SHS:** Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội lên kế hoạch phát hành gần 45 triệu cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 100:5 từ nguồn vốn chủ sở hữu; đưa vốn điều lệ vượt 9,444 tỷ đồng và tăng quy mô vốn hoạt động.
- **DRH:** DRH tiếp tục ghi nhận hơn 506 tỷ đồng tiền gốc trái phiếu chưa thanh toán tại hai lô trái phiếu. Nghĩa vụ nợ kéo dài tiếp tục tạo áp lực lớn lên thanh khoản và quá trình tái cơ cấu tài chính.

- **EEMC:** Doanh nghiệp triệu tập ĐHĐCĐ bất thường ngày 07/11 sau khi công bố thông tin thành viên HĐQT Đặng Phan Tường bị khởi tố trong vụ án liên quan một số doanh nghiệp ngành điện.
- **NVT:** UBCKNN xử phạt NVT tổng cộng 365 triệu đồng do nhiều vi phạm về công bố thông tin, quản trị và sai lệch một số số liệu trong báo cáo tài chính đã kiểm toán.
- **PLX:** Petrolimex bán toàn bộ gần 23.3 triệu cổ phiếu quỹ, dự thu hơn 800 tỷ đồng và nâng tỷ lệ sở hữu của nhóm cổ đông nhỏ vượt ngưỡng yêu cầu đối với công ty đại chúng. Giao dịch vừa bổ sung tiền mặt vừa xử lý yêu cầu về cơ cấu cổ đông.
- **VPB:** VPBank chuẩn bị phát hành hơn 2 tỷ cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ trên 26%, qua đó đưa vốn điều lệ lên khoảng 100,000 tỷ đồng. Quy mô vốn lớn hơn tạo thêm dư địa tăng trưởng tín dụng.
- **VPG:** HOSE đưa cổ phiếu VPG vào diện cảnh báo từ ngày 23/9 do chậm nộp báo cáo tài chính bán niên soát xét quá thời hạn quy định. Tình trạng cảnh báo tiếp tục tạo rủi ro về minh bạch thông tin và tâm lý cổ đông.
- **ECO:** Nhựa sinh thái Việt Nam được chấp thuận niêm yết gần 30 triệu cổ phiếu trên HOSE. Chuyển sàn giúp doanh nghiệp cải thiện khả năng tiếp cận vốn và thanh khoản cổ phiếu.
- **VGC:** Viglacera công bố chấm dứt hoạt động đơn vị Sen Vòi Viglacera trong quá trình sắp xếp lại cơ cấu tổ chức. Việc tinh gọn đầu mối có thể hỗ trợ hiệu quả quản trị, dù doanh nghiệp chưa công bố tác động tài chính cụ thể.
- **LPS:** Công ty triển khai đợt 2 phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026 với tổng giá trị 400 tỷ đồng nhằm bổ sung nguồn lực cho hoạt động kinh doanh chứng khoán.
- **DGW:** Cổ đông thông qua phương án trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 30%, tương đương 3,000 đồng/cổ phiếu, từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI

 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.